

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày: 20/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân

Bà Đậu Thị Thu Huyền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 04 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn Th** - Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1990 tại: Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Hải L, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H (đã chết); Con bà: Dương Thị H - Sinh năm: 1967; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/11/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay; “Có mặt”

2. Họ tên: **Võ Văn Th** - Sinh ngày 15 tháng 05 năm 1993 tại: Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Dương Ph, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn T (đã chết); Con bà: Bùi Thị L, sinh năm: 1947; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 04.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay; “Có mặt”

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Dương Thị H – Sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú:

Thôn Hải L, xã Xuân Hải, Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Cố mặt”.

2. Nguyễn Ngọc Ch – Sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: TDP Phong G, Thị trấn Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

3. Dương Tất Th – Sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Hương H, xã Xuân Thành, Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Người chứng kiến*: Lê Thị Th – Sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn Hải L, xã Xuân Hải, Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

- *Người làm chứng*: Kiều Văn Đ – Sinh năm 1987; Nghề nghiệp: Cơ khí; Nơi cư trú: Thôn Lam L, xã Xuân Hải, Nghi Xuân, Hà Tĩnh “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Th và Võ Văn Th là bạn bè thường cùng nhau sử dụng ma túy đá. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/12/2020, sau khi đi đám cưới về, Võ Văn Th đến nhà Trần Văn Th ngồi chơi ở sân. Sau đó Kiều Văn Đ, trú tại thôn Lam L, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân và Nguyễn Ngọc Ch, trú tại tổ dân phố Phong G, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân đến nhà Trần Văn Th rồi ngồi chơi cùng Võ Văn Th. Thời điểm này Trần Văn Th đang ở phòng ngủ của mình thì nhận được điện thoại của Dương Tất Th, trú tại thôn Hương H, xã Xuân thành, huyện Nghi Xuân gọi điện thoại nhờ Trần Văn Th mua hộ cho Th 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) ma túy đá. Trần Văn Th đồng ý và hẹn Th khi nào đi mua sẽ liên lạc với Th để lấy tiền. Lúc này Trần Văn Th đi ra sân nói với Võ Văn Th “anh em góp ta mần tý” (ý của Trần Văn Th là rủ Võ Văn Th góp tiền để mua ma túy về sử dụng). Võ Văn Th đồng ý và đưa cho Trần Văn Th số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Trần Văn Th gọi điện thoại hẹn gặp Dương Tất Th tại khu vực đèn xanh đèn đỏ gần khu lưu niệm Nguyễn Du thuộc thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân để lấy tiền đi mua ma túy. Trần Văn Th đi ra ngoài nhờ xe của người đi đường đến gặp Dương Tất Th ở vị trí đã hẹn trước Th đưa cho Th 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Khi Trần Văn Th đi được một lúc, Dương Tất Th gọi điện thoại nói với Trần Văn Th chỉ mua hộ giúp 100.000đ (một trăm nghìn đồng), Trần Văn Th đồng ý rồi Trần Văn Th đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực ngã tư Đại học Vinh, Thành Phố Vinh, Nghệ An mua của một người đàn ông không biết người này tên, tuổi, địa chỉ ở đâu một gói ma túy đá với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), trong đó có cả số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà Dương Tất Th không nhờ mua hộ ma túy. Sau khi mua ma túy xong, Trần Văn Th bỏ vào túi quần rồi đi nhờ xe của người đi đường về nhà mình thấy Võ Văn Th, Dương Tất Th và Kiều Văn Đ đang ngồi ở bàn uống nước trước sân nhà, Nguyễn Ngọc Ch đang nằm trong phòng ngủ. Khoảng hơn 17 giờ Trần Văn Th đi vào phòng ngủ của mình đổ ma túy từ túi ni lông đựng ma túy vừa mua được ra một mảnh giấy thiếc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng để chuẩn bị sử dụng với Võ Văn Th, số ma túy còn lại trong túi ni lông Trần Văn Th chuẩn bị đưa cho Dương Tất Th. Đúng lúc này thì lực lượng Công an huyện Nghi Xuân phát hiện bắt giữ Trần Văn Th, Võ Văn Th và những

người liên quan, thu giữ gói giấy thiếc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (ký hiệu M2) và túi ni lông kích thước (7,5 x 4) cm bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M1). Theo lời khai của Trần Văn Th đây là hai gói ma túy đá mà Trần Văn Th vừa chia ra từ gói ma túy đá mua trước đó ở Thành Phố Vinh, Nghệ An. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tạm giữ và niêm phong các tang vật có liên quan.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước (7,5x4) cm bên trong chứa 0,0595g (không thấy không năm chín năm gam) Methamphetamine. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 0,0419g (không thấy không bốn một chín gam); 01(một) gói giấy thiếc bên trong chứa 0,1600 (không thấy một sáu không không gam) Methamphetamine. Sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 0,1423g (không thấy một bốn hai ba gam);

- 01 (một) phong bì thư màu trắng, bên trong đựng: 01 (một) điện thoại SAMSUNG màu đen, mặt kính phía trước bị vỡ, có gắn sim 034.6478972 số IME 1: 035498/09/473080/4, IME 2: 359499/09/473080/2; 01 (một) điện thoại có chữ Titel màu đen, số IMEI: 358625101737965, gắn sim 0947.172.989 (thu của Trần Văn Th).

- 01 (một) phong bì thư màu trắng, bên trong đựng: 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh đen, số IMEI 1: 86403604057872, IMEI 2: 864036040574864 gắn số sim 0367.905.280 và 01 (một) điện thoại có chữ Titel màu đỏ, IMEI 1: 358625100410325, IMEI 2: 358625100410333 gắn số sim: 0975.765.943 (thu của Võ Văn Th).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, màn hình cảm ứng, phía trước bị nứt vỡ, gắn sim có số thuê bao 0369143332 (thu của Dương Tất Th).

- 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm: 01 (một) chai nhựa có dán nhãn Cocacola nắp chai màu nâu có đục 2 lỗ : 01 lỗ gắn cọng thủy tinh và 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ trắng.

Số vật chứng thu giữ nói trên, Viện kiểm sát ra Quyết định chuyển đến cho Chi cục THADS huyện Nghi Xuân để bảo quản nhằm phục vụ cho công tác truy tố và xét xử.

Tại kết luận giám định số 11/GĐMT-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong một túi nilon trong suốt kích thước (7,5x4) cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 0,0595g (không thấy không năm chín năm gam).

Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong một gói giấy thiếc, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 0,1600g (không thấy một sáu không không gam).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C,STT 323 nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Bản cáo trạng số 18/CT – VKS-NX, ngày 23 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố các bị cáo Trần Văn Th và Võ Văn Th về tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020, xử phạt Võ Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0419g (không phẩy không bốn một chín gam) là Methamphetamine đựng trong 01 (một) túi ni long trong suốt, kích thước (7,5x4) cm và 0,1423g (không phẩy một bốn hai ba gam) là Methamphetamine đựng trong 01(một) gói giấy thiếc;

- + 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm: 01 (một) chai nhựa có dán nhãn Cocacola nắp chai màu nâu có đục 2 lỗ: 01 lỗ gắn công thủy tinh và 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ trắng.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại thu của của bị cáo Trần Văn Th và 01 điện thoại thu của Dương Tất Th là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn Th 02 điện thoại không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt 2 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả

tang, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét trong vụ án, Trần Văn Th phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy do Th đi mua là 0,2195g (không phải hai một chín năm gam) là Methamphetamine (trong đó có khối lượng ma túy 0.03135g tương ứng với số tiền 100.000đ mà Dương Tất Th nhờ mua hộ và khối lượng ma túy còn lại do Trần Văn Th và Võ Văn Th cùng góp tiền mua sử dụng chung). Còn Võ Văn Th chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy do Võ Văn Th góp tiền để mua sử dụng chung với Trần Văn Th là 0,18815g là Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo đã đầy đủ cơ sở để kết luận các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, lây lan tệ nạn nghiện ma túy và bị pháp luật nghiêm cấm.

Trong vụ án, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Văn Th là người rủ rê Võ Văn Th, thực hành tích cực trực tiếp đi mua ma túy và tàng trữ ma túy trong người, còn bị cáo Võ Văn Th là người góp tiền cho bị cáo Trần Văn Th mua ma túy về sử dụng vì vậy HĐXX quyết định áp dụng hình phạt cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo bởi quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2.2] Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[2.3]. Liên quan trong vụ án:

Đối với Dương Tất Th là người đưa cho Trần Văn Th số tiền: 100.000đ (một trăm nghìn đồng) nhờ mua hộ ma túy về sử dụng với khối lượng 0,03135g (không phải không ba một ba năm). Bản thân Th chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và Điều 252 BLHS. Do vậy cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt hình chính 1.000.000 (một triệu đồng) đối với Dương Tất Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn Th, trong quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là vật cấm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại thu của bị cáo Trần Văn Th và 01 điện thoại thu của Dương Tất Th là người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan trong vụ án sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn Th 02 điện thoại không liên quan đến vụ án.

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Th và Võ Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

[3]. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0419g (không phải không bốn một chín gam) là Methamphetamine đựng trong 01 (một) túi ni long trong suốt, kích thước (7,5x4) cm và 0,1423g (không phải một bốn hai ba gam) là Methamphetamine đựng trong 01(một) gói giấy thiếc;

+ 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm: 01 (một) chai nhựa có dán nhãn Cocacola nắp chai màu nâu có đục 2 lỗ : 01 lỗ gắn công thủy tinh và 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ trắng.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại SAMSUNG màu đen và 01 (một) điện thoại có chữ Titel màu đen thu của bị cáo Trần Văn Th đựng trong 01 (một) phòng bì thư màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng thu của Dương Tất Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án sử dụng để gọi mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn Th 01 (một) điện thoại OPPO màu xanh đen và 01 (một) điện thoại có chữ Titel màu đỏ không liên quan đến vụ án.

Đặc điểm vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/03/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[4]. Buộc các bị cáo Trần Văn Th và Võ Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQCSĐT CA huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS CA huyện Nghi Xuân;
- Trại tạm giam CAT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký đóng dấu)

Đặng Thị Hương